**ĐÁP ÁN CUỘC THI VIẾT TÌM HIỂU PHÁP LUẬT VỀ**

**AN TOÀN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ QUÝ III NĂM 2021**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Câu 1** (*Chọn đáp án đúng nhất*). Hành vi nào sau đây bị nghiêm cấm?

a. Điều khiển xe ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.

b. Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.

**Đáp án:**

- Câu b.

- Khoản 8 Điều 8 Luật GTĐB 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2018, 2019 quy định về “Các hành vi bị nghiêm cấm”.

- “Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn”.

**Câu 2** (*Chọn đáp án đúng nhất*). Người điều khiển xe mô tô 02 bánh, 03 bánh, xe gắn máy có được phép sử dụng xe để kéo hoặc đẩy các phương tiện khác khi tham gia giao thông không?

a. Được phép.

b. Không được phép.

c. Tùy từng trường hợp.

d. Chỉ được phép trong trường hợp phương tiện được kéo, đẩy có khối lượng nhỏ hơn phương tiện của mình.

**Đáp án:**

- Câu b.

- Điểm d Khoản 3 Điều 30 Luật GTĐB 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2018, 2019 quy định về “Người điều khiển, người ngồi trên xe mô tô, xe gắn máy”.

- “Người điều khiển xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy không được thực hiện các hành vi sau đây:

… Sử dụng xe để kéo, đẩy xe khác, vật khác, mang, vác và chở vật cồng kềnh”.

**Câu 3** (*Chọn đáp án đúng nhất*). Người điều khiển phương tiện được dừng xe, đỗ xe tại các vị trí nào sau đây?

a. Trên cầu, gầm cầu vượt.

b. Trên phần đường dành cho người đi bộ qua đường.

c. Nơi dừng của xe buýt.

d. Trước cổng và trong phạm vi 5 mét hai bên cổng trụ sở cơ quan, tổ chức.

e. Các vị trí trên.

g. Không có vị trí nào nêu trên.

**Đáp án:**

- Câu g.

- Điểm c, đ, g, h Khoản 4 Điều 18 Luật GTĐB năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2018, 2019 quy định về “Dừng xe, đỗ xe trên đường bộ”.

- “Người điều khiển phương tiện không được dừng xe, đỗ xe tại các vị trí sau đây:

… Trên cầu, gầm cầu vượt;

… Trên phần đường dành cho người đi bộ qua đường;

… Nơi dừng của xe buýt;

… Trước cổng và trong phạm vi 5 mét hai bên cổng trụ sở cơ quan, tổ chức”.

**Câu 4** (*Chọn đáp án đúng nhất*). Người điều khiển phương tiện được phép quay đầu xe ở đâu?

a. Ở phần đường dành cho người đi bộ qua đường.

b. Trên cầu, đầu cầu, gầm cầu vượt.

c. Đường dốc.

d. Các vị trí trên.

e. Không được phép.

**Đáp án:**

- Câu e.

- Khoản 4 Điều 15 Luật GTĐB năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2018, 2019 quy định về “Chuyển hướng xe”.

- “Không được quay đầu xe ở phần đường dành cho người đi bộ qua đường, trên cầu, đầu cầu, gầm cầu vượt, ngầm, trong hầm đường bộ, đường cao tốc, tại nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt,đường hẹp, đường dốc, đoạn đường cong tầm nhìn bị che khuất”.

**Câu 5** (*Chọn đáp án đúng nhất*). Trên đường có nhiều làn đường cho xe đi cùng chiều được phân biệt bằng vạch kẻ phân làn đường, người điều khiển phương tiện phải cho xe đi như thế nào?

a. Cho xe đi trên bất kỳ làn đường nào hoặc giữa 02 làn đường nếu không có xe phía trước; khi cần thiết phải chuyển làn đường, người lái xe phải quan sát xe phía trước để bảo đảm an toàn.

b. Phải cho xe đi trong một làn đường và chỉ được chuyển làn đường ở những nơi cho phép; khi chuyển làn phải có tín hiệu báo trước và phải bảo đảm an toàn.

c. Phải cho xe đi trong một làn đường, khi cần thiết phải chuyển làn đường, người lái xe phải quan sát xe phía truớc để bảo đảm an toàn.

**Đáp án:**

- Câu b.

- Khoản 1 Điều 13Luật GTĐB năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2018, 2019 quy định về “Sử dụng làn đường”.

- “Trên đường có nhiều làn đường cho xe đi cùng chiều được phân biệt bằng vạch kẻ phân làn đường, người điều khiển phương tiện phải cho xe đi trong một làn đường và chỉ được chuyển làn đường ở những nơi cho phép; khi chuyển làn đường phải có tín hiệu báo trước và phải bảo đảm an toàn”.

**Câu 6.** Cảnh sát giao thông thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính về giao thông đường bộ phải đảm bảo những yêu cầu nào? Cảnh sát giao thông trong tuần tra, kiểm soát có nhiệm vụ gì? Cảnh sát giao thông trong tuần tra, kiểm soát có quyền hạn gì? Hình thức và nội dung tuần tra, kiểm soát được quy định như thế nào?

**Đáp án:**

**Ý 1.** **Cảnh sát giao thông thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính về giao thông đường bộ phải đảm bảo những yêu cầu nào?**

Điều 3 Thông tư số 65/2020/TT-BCA ngày 19/6/2020 của Bộ Công an quy định như sau:

1. Thực hiện đúng quy định của pháp luật về giao thông đường bộ, xử lý vi phạm hành chính, Thông tư này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Thực hiện đúng, đầy đủ, có trách nhiệm đối với nhiệm vụ được phân công theo quy định của pháp luật, kế hoạch tuần tra, kiểm soát đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thực hiện dân chủ trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và Điều lệnh Công an nhân dân.

3. Khi tiếp xúc với Nhân dân và người có hành vi vi phạm pháp luật về giao thông đường bộ, phải có tác phong, thái độ, văn hóa ứng xử đúng mực và phù hợp.

4. Phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời hành vi vi phạm pháp luật về giao thông đường bộ và hành vi vi phạm pháp luật khác có liên quan theo đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền quy định.

5. Bảo đảm các yêu cầu, quy định khác của Bộ Công an.

**Ý 2. Cảnh sát giao thông trong tuần tra, kiểm soát có nhiệm vụ gì?**

Điều 7 Thông tư số 65/2020/TT-BCA ngày 19/6/2020 của Bộ Công an quy định như sau:

1. Thực hiện mệnh lệnh, kế hoạch tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Tuần tra, kiểm soát bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ thuộc phạm vi tuyến đường, địa bàn được phân công.

3. Phát hiện, ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về trật tự, an toàn giao thông đường bộ và các hành vi vi phạm khác theo quy định của pháp luật; phối hợp với cơ quan quản lý đường bộ phát hiện, ngăn chặn hành vi vi phạm quy định bảo vệ công trình đường bộ và hành lang an toàn đường bộ.

4. Điều tra, giải quyết tai nạn giao thông theo quy định của pháp luật và của Bộ Công an.

5. Chủ động hoặc phối hợp với các đơn vị trong và ngoài lực lượng Công an nhân dân phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác trên các tuyến giao thông đường bộ, phương tiện giao thông đường bộ và tham gia phòng chống khủng bố, chống biểu tình gây rối, phòng chống dịch bệnh, thiên tai, hỏa hoạn, cứu nạn, cứu hộ, giải quyết cháy nổ trên các tuyến giao thông đường bộ theo quy định của pháp luật.

6. Thông qua công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Phát hiện những bất cập trong quản lý nhà nước về an ninh, trật tự và giao thông đường bộ để báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền, kiến nghị với cơ quan chức năng có biện pháp khắc phục kịp thời;

b) Hướng dẫn, tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ và chấp hành pháp luật về giao thông đường bộ.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác của lực lượng Công an nhân dân theo quy định của pháp luật.

**Ý 3. Cảnh sát giao thông trong tuần tra, kiểm soát có quyền hạn gì?**

Điều 8 Thông tư số 65/2020/TT-BCA ngày 19/6/2020 của Bộ Công an quy định như sau:

1. Được dừng các phương tiện tham gia giao thông đường bộ (sau đây viết gọn là phương tiện giao thông) theo quy định của Luật Giao thông đường bộ, Thông tư này và quy định khác của pháp luật có liên quan. Kiểm soát người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ, giấy tờ của người điều khiển phương tiện giao thông, giấy tờ của phương tiện giao thông và giấy tờ tùy thân của người trên phương tiện giao thông đang kiểm soát theo quy định của pháp luật; kiểm soát việc thực hiện các quy định về hoạt động vận tải đường bộ theo quy định của pháp luật.

2. Được áp dụng các biện pháp ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm về giao thông đường bộ, trật tự xã hội và các hành vi vi phạm khác theo quy định của pháp luật.

3. Được yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân phối hợp, hỗ trợ giải quyết tai nạn, ùn tắc, cản trở giao thông hoặc trường hợp khác gây mất trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Trong trường hợp cấp bách để bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội hoặc để ngăn chặn hậu quả thiệt hại cho xã hội đang xảy ra hoặc có nguy cơ xảy ra, Cảnh sát giao thông đang thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát được huy động phương tiện giao thông, phương tiện thông tin liên lạc, phương tiện khác của cơ quan, tổ chức, cá nhân và người đang điều khiển, sử dụng phương tiện đó. Việc huy động được thực hiện dưới hình thức yêu cầu trực tiếp hoặc bằng văn bản.

4. Được trang bị, lắp đặt, sử dụng phương tiện giao thông, phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, vũ khí, công cụ hỗ trợ theo quy định của pháp luật và của Bộ Công an.

5. Được tạm thời đình chỉ đi lại ở một số đoạn đường nhất định, phân lại luồng, phân lại tuyến và nơi tạm dừng, đỗ phương tiện giao thông khi có tình huống ách tắc giao thông, tai nạn giao thông hoặc khi có yêu cầu cần thiết khác về bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

6. Thực hiện các quyền hạn khác của lực lượng Công an nhân dân theo quy định của pháp luật.

**Ý 4. Hình thức và nội dung tuần tra, kiểm soát được quy định như thế nào?**

- Điều 9 Thông tư số 65/2020/TT-BCA ngày 19/6/2020 của Bộ Công an quy định về hình thức tuần tra, kiểm soát như sau:

1. Tuần tra, kiểm soát cơ động

Cảnh sát giao thông di chuyển trên tuyến, địa bàn được phân công bằng phương tiện giao thông hoặc đi bộ thực hiện tuần tra, kiểm soát theo kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, trực tiếp giám sát hoặc thông qua sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ để giám sát, phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn kịp thời, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về giao thông đường bộ và các hành vi vi phạm khác theo quy định của pháp luật.

2. Kiểm soát tại Trạm Cảnh sát giao thông hoặc tại một điểm trên đường giao thông

a) Cảnh sát giao thông tổ chức lực lượng tại Trạm Cảnh sát giao thông hoặc tại một điểm trên đường giao thông theo kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện: Tổng kiểm soát phương tiện giao thông đường bộ; kiểm soát, xử lý vi phạm thực hiện cao điểm tuần tra, kiểm soát; kiểm soát, xử lý vi phạm theo chuyên đề; kiểm soát thông qua phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ; phối hợp với các đơn vị, cơ quan liên quan phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, an ninh, trật tự, an toàn xã hội; thực hiện những nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

b) Tại Trạm Cảnh sát giao thông, lắp đặt, sử dụng thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ ghi hình khu vực kiểm soát. Tại một điểm trên đường giao thông, lựa chọn địa điểm, mặt đường rộng, thoáng, không che khuất tầm nhìn và đúng quy định của pháp luật. Khi kiểm soát vào buổi tối, ban đêm phải có đèn chiếu sáng và bảo đảm đủ ánh sáng.

3. Tuần tra, kiểm soát cơ động kết hợp với kiểm soát tại một điểm hoặc tại Trạm Cảnh sát giao thông

Khi tuần tra, kiểm soát cơ động được kiểm soát tại một điểm trên đường giao thông, tại Trạm Cảnh sát giao thông hoặc khi kiểm soát tại một điểm trên đường giao thông, tại Trạm Cảnh sát giao thông được tuần tra, kiểm soát cơ động nhưng phải ghi rõ trong kế hoạch tuần tra, kiểm soát đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Điều 10 Thông tư số 65/2020/TT-BCA ngày 19/6/2020 của Bộ Công an quy định về nội dung tuần tra, kiểm soát như sau:

1. Nội dung tuần tra

a) Giám sát, nắm tình hình trật tự, an toàn giao thông trên các tuyến giao thông đường bộ, việc chấp hành pháp luật về giao thông đường bộ và các quy định khác của pháp luật có liên quan của người và phương tiện tham gia giao thông. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý vi phạm pháp luật về giao thông đường bộ và hành vi vi phạm khác theo quy định của pháp luật;

b) Hướng dẫn, điều khiển, giải quyết ùn tắc giao thông hoặc phối hợp giải quyết ùn tắc, sự cố giao thông trên tuyến giao thông đường bộ khi tuần tra, kiểm soát;

c) Thực hiện các nội dung công tác khác được cấp có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật;

Nội dung tuần tra phải thể hiện trong kế hoạch tuần tra, kiểm soát đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Nội dung kiểm soát

a) Kiểm soát các giấy tờ có liên quan đến người và phương tiện giao thông, gồm: Giấy phép lái xe; Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ, Bằng hoặc Chứng chỉ điều khiển xe máy chuyên dùng; Giấy đăng ký xe; Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, xe máy chuyên dùng (đối với loại xe có quy định phải kiểm định); Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới và các giấy tờ khác có liên quan theo quy định của pháp luật;

b) Kiểm soát các điều kiện tham gia giao thông của phương tiện giao thông

Thực hiện kiểm soát theo trình tự từ trước ra sau, từ trái qua phải, từ ngoài vào trong, từ trên xuống dưới;

Kiểm soát hình dáng, kích thước bên ngoài, màu sơn, biển số phía trước, phía sau và hai bên thành phương tiện giao thông theo quy định;

Kiểm soát điều kiện an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, xe máy chuyên dùng;

c) Kiểm soát việc chấp hành các quy định của pháp luật về hoạt động vận tải đường bộ.

**Câu 7.** Quy định về thông báo công khai kế hoạch tuần tra, kiểm soát như thế nào? Quy định về dừng phương tiện giao thông để kiểm soát được thực hiện như thế nào? Người vi phạm có được đề nghị Cảnh sát giao thông cho xem hình ảnh, kết quả ghi thu được về hành vi vi phạm của mình không? Việc huy động các lực lượng Cảnh sát khác và Công an cấp xã phối hợp tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm được quy định như thế nào? Việc tổ chức, cá nhân đã cung cấp thông tin, hình ảnh phản ánh vi phạm trật tự, an toàn giao thông đường bộ có được bảo đảm bí mật tên, họ tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ, bút tích và thông tin khác không?

**Đáp án:**

**Ý 1. Quy định về thông báo công khai kế hoạch tuần tra, kiểm soát như thế nào?**

Điều 14 Thông tư số 65/2020/TT-BCA ngày 19/6/2020 của Bộ Công an quy định về thông báo công khai kế hoạch tuần tra, kiểm soát như sau:

1. Trưởng phòng Hướng dẫn tuần tra, kiểm soát giao thông đường bộ, Trưởng phòng Cảnh sát giao thông, Trưởng Công an cấp huyện có trách nhiệm thông báo công khai các kế hoạch tuần tra, kiểm soát theo quy định của Bộ Công an về thực hiện dân chủ trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, gồm:

a) Kế hoạch tổng kiểm soát phương tiện giao thông đường bộ;

b) Kế hoạch tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm theo chuyên đề về giao thông;

c) Kế hoạch tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm thường xuyên trên tuyến, địa bàn được phân công phụ trách.

2. Hình thức thông báo công khai

a) Niêm yết tại trụ sở tiếp công dân của đơn vị;

b) Đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Cục Cảnh sát giao thông hoặc Cổng thông tin điện tử của Công an cấp tỉnh, Phòng Cảnh sát giao thông;

c) Công khai trên phương tiện thông tin đại chúng;

d) Áp dụng các hình thức công khai khác theo quy định của pháp luật.

3. Nội dung thông báo công khai (theo mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư này)

a) Đơn vị làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm;

b) Tuyến đường tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm;

c) Loại phương tiện, hành vi vi phạm tiến hành kiểm soát, xử lý;

d) Thời gian thực hiện kế hoạch.

**Ý 2. Quy định về dừng phương tiện giao thông để kiểm soát được thực hiện như thế nào?**

Điều 16 Thông tư số 65/2020/TT-BCA ngày 19/6/2020 của Bộ Công an quy định về dừng phương tiện giao thông để kiểm soát như sau:

1. Cảnh sát giao thông thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát theo kế hoạch được dừng phương tiện giao thông để kiểm soát trong các trường hợp sau:

a) Trực tiếp phát hiện hoặc thông qua phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ phát hiện, ghi thu được các hành vi vi phạm pháp luật về giao thông đường bộ và các hành vi vi phạm pháp luật khác;

b) Thực hiện mệnh lệnh, kế hoạch tổng kiểm soát phương tiện giao thông đường bộ, kế hoạch tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm theo chuyên đề đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Có văn bản đề nghị của Thủ trưởng, Phó thủ trưởng cơ quan điều tra; văn bản đề nghị của cơ quan chức năng liên quan về dừng phương tiện giao thông để kiểm soát phục vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự, đấu tranh phòng chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác. Văn bản đề nghị phải ghi cụ thể thời gian, tuyến đường, phương tiện giao thông dừng để kiểm soát, xử lý, lực lượng tham gia phối hợp;

d) Tin báo, phản ánh, kiến nghị, tố cáo của tổ chức, cá nhân về hành vi vi phạm pháp luật của người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

2. Việc dừng, kiểm soát phương tiện giao thông phải bảo đảm các yêu cầu sau:

a) An toàn, đúng quy định của pháp luật, không gây cản trở đến hoạt động giao thông. Khi đã dừng phương tiện giao thông phải thực hiện việc kiểm soát, xử lý vi phạm (nếu có) theo quy định của pháp luật;

b) Khi dừng, kiểm soát tại một điểm, tại Trạm Cảnh sát giao thông, phải bảo đảm yêu cầu quy định tại điểm a Khoản này và yêu cầu sau đây:

Đặt rào chắn bằng các cọc tiêu hình chóp nón hoặc dây căng dọc theo chiều đường ở phần đường, làn đường sát lề đường hoặc vỉa hè để hình thành khu vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông theo quy định của Bộ Công an về thực hiện dân chủ trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông. Chiều dài đoạn rào chắn tối thiểu 100m đối với đường cao tốc, 50m đối với quốc lộ và 30m đối với đường tỉnh, đường huyện, đường đô thị, đường xã và đường chuyên dùng;

Khu vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông phải tuân thủ các quy định của pháp luật về giao thông đường bộ và quy định của pháp luật khác có liên quan; đủ diện tích để bố trí, lắp đặt các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, kiểm soát, xử lý phương tiện giao thông vi phạm; bố trí Cảnh sát giao thông hướng dẫn, điều hòa giao thông, bảo đảm an toàn giao thông. Trường hợp kiểm soát trên đường cao tốc, phải đặt biển báo số 245a “Đi chậm” hoặc biển báo số 245b (đối với tuyến đường đối ngoại) về phía trước Tổ Cảnh sát giao thông theo hướng phương tiện giao thông cần kiểm soát đi tới theo quy định của pháp luật báo hiệu đường bộ;

c) Khi dừng, kiểm soát phương tiện giao thông trên đường cao tốc, phải bảo đảm yêu cầu quy định tại điểm a, điểm b Khoản này và yêu cầu sau đây:

Khi kiểm soát tại một điểm chỉ được dừng phương tiện giao thông để kiểm soát, xử lý vi phạm tại các vị trí: Khu vực Trạm thu phí, điểm đầu, điểm cuối đường cao tốc;

Khi tuần tra, kiểm soát cơ động chỉ được dừng phương tiện giao thông vào làn dừng phương tiện khẩn cấp để kiểm soát, xử lý vi phạm trong các trường hợp: Phát hiện vi phạm trật tự, an toàn giao thông nghiêm trọng, nguy cơ gây mất an toàn giao thông tức thời; phối hợp đấu tranh phòng chống tội phạm; tin báo, tố giác về hành vi vi phạm pháp luật của người và phương tiện giao thông đang lưu thông trên đường cao tốc; phát hiện phương tiện giao thông dừng, đỗ không đúng quy định trên đường cao tốc. Khi giải quyết xong vụ việc phải thu dọn cọc tiêu, dây căng, biển báo hiệu và di chuyển ngay.

**Ý 3. Người vi phạm có được đề nghị Cảnh sát giao thông cho xem hình ảnh, kết quả ghi thu được về hành vi vi phạm** **của mình không?**

Điểm a Khoản 3 [Điều 19 Thông tư 65/2020/TT-BCA](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/vi-pham-hanh-chinh/thong-tu-65-2020-tt-bca-quy-trinh-tuan-tra-xu-ly-vi-pham-hanh-chinh-ve-giao-thong-duong-bo-427300.aspx)  quy định về kiểm soát thông qua phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ như sau:

3. Khi kiểm soát thông qua hệ thống giám sát, máy đo tốc độ ghi hình ảnh, thiết bị ghi hình, phát hiện, ghi thu được hình ảnh của người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ vi phạm pháp luật về giao thông đường bộ, thủ trưởng đơn vị Cảnh sát giao thông có thẩm quyền thực hiện như sau:

a) Tổ chức lực lượng dừng phương tiện giao thông, để kiểm soát, xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật. Trường hợp người vi phạm đề nghị được xem hình ảnh, kết quả ghi thu được về hành vi vi phạm thì cho xem nếu đã có hình ảnh, kết quả ghi thu được tại đó; nếu chưa có thì hướng dẫn người vi phạm xem hình ảnh, kết quả ghi thu được khi đến xử lý vi phạm tại trụ sở đơn vị;”.

**Ý 4. Việc huy động các lực lượng Cảnh sát khác và Công an cấp xã phối hợp tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm được quy định như thế nào?**

Điều 23 [Thông tư 65/2020/TT-BCA](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/vi-pham-hanh-chinh/thong-tu-65-2020-tt-bca-quy-trinh-tuan-tra-xu-ly-vi-pham-hanh-chinh-ve-giao-thong-duong-bo-427300.aspx)  quy định về huy động các lực lượng Cảnh sát khác và Công an cấp xã phối hợp tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm như sau:

1. Trường hợp cần thiết huy động các lực lượng Cảnh sát khác và Công an cấp xã phối hợp với Cảnh sát giao thông tham gia tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm về giao thông đường bộ thì thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan và các quy định sau:

a) Phải có quyết định hoặc kế hoạch huy động của cấp có thẩm quyền ban hành theo quy định. Nội dung quyết định hoặc kế hoạch phải nêu rõ lực lượng, số lượng cần huy động, thời gian, địa bàn huy động, nhiệm vụ cụ thể của Cảnh sát giao thông, Cảnh sát khác và Công an cấp xã tham gia phối hợp tuần tra, kiểm soát;

b) Trước khi thực hiện, phải quán triệt cho các lực lượng tham gia nắm vững các quy định của pháp luật về giao thông đường bộ, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ; quy định về tuần tra, kiểm soát giao thông đường bộ; nội dung kế hoạch; phương án, kỹ năng giải quyết, xử lý các tình huống có thể xảy ra.

2. Khi nhận được văn bản đề nghị của Cảnh sát giao thông, Công an cấp xã có trách nhiệm phối hợp thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 19, điểm a khoản 5 Điều 24 Thông tư này.

**Ý 5. Việc tổ chức, cá nhân đã cung cấp thông tin, hình ảnh phản ánh vi phạm trật tự, an toàn giao thông đường bộ có được bảo đảm bí mật tên, họ tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ, bút tích và thông tin khác không?**

Điểm a Khoản 4 [Điều 24 Thông tư 65/2020/TT-BCA](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/vi-pham-hanh-chinh/thong-tu-65-2020-tt-bca-quy-trinh-tuan-tra-xu-ly-vi-pham-hanh-chinh-ve-giao-thong-duong-bo-427300.aspx) quy định về việc tiếp nhận thông tin hình ảnh phản ánh vi phạm trật tự, an toàn giao thông đường bộ như sau:

Phòng Hướng dẫn tuần tra, kiểm soát giao thông đường bộ; Phòng Cảnh sát giao thông; Đội Cảnh sát giao thông - trật tự Công an cấp huyện có trách nhiệm:

- Thông báo địa điểm, hộp thư điện tử tiếp nhận thông tin, hình ảnh để Nhân dân biết cung cấp;

- Tổ chức trực ban 24/24 giờ để tiếp nhận thông tin, hình ảnh;

- Bảo đảm bí mật tên, họ tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ, bút tích và thông tin khác của tổ chức, cá nhân đã cung cấp thông tin, hình ảnh.

**Như vậy, theo quy định nêu trên thì tổ chức, cá nhân khi cung cấp thông tin, hình ảnh về hành vi vi phạm giao thông, các thông tin về tên, họ tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ, bút tích và thông tin khác của tổ chức, cá nhân sẽ được giữ bí mật.**

**Câu 8.** Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp nào? Mức phạt tiền đối với hành vi chuyển hướng lên cầu không giảm tốc độ? **Điều tra, giải quyết tai nạn giao thông thực hiện theo nguyên tắc nào? Cán bộ Cảnh sát giao thông làm nhiệm vụ điều tra, giải quyết tai nạn giao thông phải đảm bảo các tiêu chuẩn như thế nào?** Khi tiến hành điều tra, xác minh vụ tai nạn giao thông cán bộ Cảnh sát giao thông có trách nhiệm gì? **Thời hạn điều tra, xác minh, giải quyết vụ tai nạn giao thông được quy định như thế nào?**

**Đáp án:**

 **Ý 1.** **Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp** **nào?**

Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BCA quy định các trường hợp phải giảm tốc độ như sau:

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

1. Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường;

2. Chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế;

3. Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức; nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt; đường vòng; đường có địa hình quanh co, đèo dốc; đoạn đường có mặt đường hẹp, không êm thuận;

4. Qua cầu, cống hẹp; đi qua đập tràn, đường ngầm, hầm chui; khi lên gần đỉnh dốc, khi xuống dốc;

5. Qua khu vực có trường học, bệnh viện, bến xe, công trình công cộng tập trung nhiều người; khu vực đông dân cư, nhà máy, công sở tập trung bên đường; khu vực đang thi công trên đường bộ; hiện trường xảy ra tai nạn giao thông;

6. Khi có người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường;

7. Có súc vật đi trên đường hoặc chăn thả ở sát đường;

8. Tránh xe chạy ngược chiều hoặc khi cho xe chạy sau vượt; khi có tín hiệu xin đường, tín hiệu khẩn cấp của xe đi phía trước;

9. Đến gần bến xe buýt, điểm dừng đỗ xe có khách đang lên, xuống xe;

10. Gặp xe ưu tiên đang thực hiện nhiệm vụ; gặp xe siêu trường, xe siêu trọng, xe chở hàng nguy hiểm; gặp đoàn người đi bộ;

11. Trời mưa; có sương mù, khói, bụi; mặt đường trơn trượt, lầy lội, có nhiều đất đá, vật liệu rơi vãi;

12. Khi điều khiển phương tiện đi qua khu vực trạm kiểm soát tải trọng xe, trạm cảnh sát giao thông, trạm giao dịch thanh toán đối với các phương tiện sử dụng đường bộ.

**Ý 2.** **Mức phạt tiền đối với hành vi chuyển hướng lên cầu không giảm tốc độ?**

- Theo Khoản 4 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT quy định về các trường hợp phải giảm tốc độ như sau:

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau: Qua cầu, cống hẹp; đi qua đập tràn, đường ngầm, hầm chui; khi lên gần đỉnh dốc, khi xuống dốc;

**\* Xe ô tô**

Điểm c khoản 3 Điều 5 [Nghị định 100/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/vi-pham-hanh-chinh/nghi-dinh-100-2019-nd-cp-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-linh-vuc-giao-thong-duong-bo-va-duong-sat-426369.aspx) quy định như sau:

Phạt tiền từ 800.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với người điều khiển xe thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây:

c) Chuyển hướng không giảm tốc độ hoặc không có tín hiệu báo hướng rẽ (trừ trường hợp điều khiển xe đi theo hướng cong của đoạn đường bộ ở nơi đường không giao nhau cùng mức);

**\* Xe mô tô, xe gắn máy**

Điểm a Khoản 3 [Điều 6 Nghị định 100/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/vi-pham-hanh-chinh/nghi-dinh-100-2019-nd-cp-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-linh-vuc-giao-thong-duong-bo-va-duong-sat-426369.aspx) quy định như sau: Phạt tiền từ 400.000 đồng đến 600.000 đồng đối với người điều khiển xe thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây:

a) Chuyển hướng không giảm tốc độ hoặc không có tín hiệu báo hướng rẽ (trừ trường hợp điều khiển xe đi theo hướng cong của đoạn đường bộ ở nơi đường không giao nhau cùng mức);

**Ý 3. Điều tra, giải quyết tai nạn giao thông thực hiện theo nguyên tắc nào?**

**Điều 3 Thông tư số 63/2020/TT-BCA quy định nguyên tắc điều tra, giải quyết tai nạn giao thông như sau:**

1. Tất cả các vụ tai nạn giao thông xảy ra phải được điều tra, giải quyết nhanh chóng, kịp thời, chính xác, khách quan, toàn diện; các cơ quan, đơn vị tiếp nhận, xử lý tin báo về tai nạn giao thông phải khẩn trương cử cán bộ đến hiện trường để giải quyết theo quy định Thông tư này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Lực lượng Cảnh sát giao thông phải phối hợp chặt chẽ với các lực lượng khác trong Công an nhân dân khi điều tra, giải quyết vụ tai nạn giao thông bảo đảm tập trung, thống nhất theo chỉ đạo của Thủ trưởng Công an các cấp. Cơ quan, đơn vị, cá nhân cấp dưới chịu sự hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ điều tra, giải quyết tai nạn giao thông của cấp trên; cá nhân chịu trách nhiệm trước Thủ trưởng đơn vị và trước pháp luật về hành vi, quyết định của mình.

3. Không được lợi dụng, lạm dụng công tác điều tra, giải quyết tai nạn giao thông để xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

**Ý 4. Cán bộ Cảnh sát giao thông làm nhiệm vụ điều tra, giải quyết tai nạn giao thông phải đảm bảo các tiêu chuẩn như thế nào?**

**Điều 4 Thông tư số 63/2020/TT-BCA quy định tiêu chuẩn của cán bộ Cảnh sát giao thông làm nhiệm vụ điều tra, giải quyết tai nạn giao thông như sau:**

1. Có trình độ đại học An ninh, đại học Cảnh sát hoặc cử nhân luật trở lên. Đối với trường hợp tốt nghiệp đại học các trường ngoài ngành Công an phải qua lớp bồi dưỡng nghiệp vụ Công an nhân dân theo quy định.

2. Có thời gian công tác trong lực lượng Cảnh sát giao thông từ 06 tháng trở lên.

3. Đã được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ điều tra, giải quyết tai nạn giao thông.

**Ý 5. Khi tiến hành điều tra, xác minh vụ tai nạn giao thông cán bộ Cảnh sát giao thông có trách nhiệm gì?**

**Khoản 1 Điều Thông tư số 63/2020/TT-BCA quy định:** Khi tiến hành điều tra, xác minh vụ tai nạn giao thông cán bộ Cảnh sát giao thông có trách nhiệm xác minh:

a) Có hay không có hành vi vi phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ; diễn biến, nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông;

b) Cá nhân, tổ chức thực hiện hành vi vi phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, lỗi, nhân thân của cá nhân vi phạm;

c) Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ;

d) Tính chất, mức độ thiệt hại do hành vi vi phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ gây ra;

đ) Tình tiết khác có ý nghĩa đối với việc xem xét, quyết định xử phạt, giải quyết vụ tai nạn;

e) Bất cập, sơ hở, thiếu sót trong tổ chức giao thông, chất lượng hạ tầng giao thông; quản lý phương tiện, người điều khiển phương tiện giao thông;

g) Trong quá trình xem xét, ra quyết định xử phạt, người có thẩm quyền xử phạt có thể trưng cầu giám định. Việc trưng cầu giám định được thực hiện theo quy định của pháp luật về giám định.

**Ý 6. Thời hạn điều tra, xác minh, giải quyết vụ tai nạn giao thông được quy định như thế nào?**

**Điều 18 Thông tư số 63/2020/TT-BCA quy định: Thời hạn điều tra, xác minh, giải quyết vụ tai nạn giao thông như sau:**

Vụ tai nạn giao thông không có dấu hiệu tội phạm thì thời hạn điều tra, xác minh, giải quyết như sau:

1. Nhận được tin báo về vụ tai nạn giao thông thì Cảnh sát giao thông phải tiến hành điều tra, xác minh, giải quyết trong thời hạn 07 ngày; trường hợp vụ tai nạn giao thông có nhiều tình tiết phức tạp cần xác minh thêm thì có thể được kéo dài nhưng không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được tin báo về vụ tai nạn giao thông. Trường hợp phải thông qua giám định chuyên môn hoặc cần phải có thêm thời gian để xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ thì người có thẩm quyền phải báo cáo thủ trưởng trực tiếp của mình bằng văn bản để xin gia hạn; việc gia hạn phải bằng văn bản, thời hạn gia hạn không được quá 30 ngày.

2. Kết thúc thời hạn điều tra, xác minh thì lực lượng Cảnh sát giao thông phải ra Thông báo kết quả điều tra, xác minh, giải quyết vụ tai nạn giao thông theo mẫu số 14/TNĐB ban hành theo Thông tư này và tiến hành xử lý theo quy định pháp luật hành chính./.